

**PHÒNG GD&ĐT KHÁNH SƠN
TRƯỜNG THCS SƠN LÂM**

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I NĂM HỌC 2022-2023
MÔN GIÁO DỤC CÔNG DÂN 7**
(Thời gian làm bài: 45 phút)

I. MA TRẬN

TT	Chủ đề	Nội dung	Mức độ nhận thức								Tổng						
			Nhận biết (TNKQ)		Thông hiểu (TL)		Vận dụng (TL)		Vận dụng cao (TL)		Tỉ lệ						
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL					
1	Giáo dục đạo đức	Tự hào về truyền thống quê hương	4 câu			1 câu					4 câu	1 câu	4				
		Bảo tồn di sản văn hóa	4 câu					1 câu			4 câu	1 câu	4				
2	Giáo dục kĩ năng sống	Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	4 câu							1 câu	4 câu	1 câu	2				
Tổng			12			1		1		1	12	3					
Tỉ lệ %			30%		30%		30%		10%		30%	70%					
Tỉ lệ chung			60%				40%				100%						
													10 điểm				

II. BẢN ĐẶC TẢ

TT	Mạch nội dung	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giáo dục đạo đức	Tự hào về truyền thống gia đình dòng họ	Nhận biết: - Nêu được khái niệm truyền thống quê hương - Nêu được biểu hiện truyền thống quê hương - Nêu được ý nghĩa của truyền thống quê hương - Nêu được phải giữ gìn phát huy truyền thống quê hương	4 TN	1 TL		
		Bảo tồn di sản văn hóa	Nhận biết: - Nêu được khái niệm bảo tồn di sản văn hóa - Nêu được biểu hiện bảo tồn di sản văn hóa - Nêu được ý nghĩa của bảo tồn di sản văn hóa Thông hiểu:	4 TN		1 TL	

			- Đánh giá được khả năng biết bảo tồn di sản văn hóa.				
2	Giáo dục kĩ năng sống	Quan tâm, cảm thông và chia sẻ	Nhận biết: - Nêu được khái niệm quan tâm, cảm thông và chia sẻ - Nêu được khái niệm quan tâm, cảm thông và chia sẻ - Nêu được ý nghĩa của khái niệm quan tâm, cảm thông và chia sẻ Vận dụng cao: Thực hiện được sự quan tâm, cảm thông và chia sẻ.	4 TN	1TL		1 TL
Tổng						12 TN	1 TL
Tỉ lệ %						30	30
Tỉ lệ chung						60	40

Duyệt của tổ trưởng/ Nhóm trưởng

Giáo viên ra đề

Nguyễn Khôi Nguyên

Mẫu Thị Hiệu

Duyệt của hiệu trưởng

III. ĐỀ KIỂM TRA

Họ và tên :.....
Lớp.....

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN GDCD 7

(Thời gian làm bài: 45 phút)

Phần I - Trắc nghiệm khách quan (3 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

Câu 1. Những giá trị vật chất, tinh thần mà người dân ở một vùng đất cụ thể tạo ra và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác được gọi là:

- A. Truyền thống quê hương.
- B. Truyền thống gia đình.
- C. Truyền thống dòng họ.
- D. Truyền thống dân tộc.

Câu 2. Để giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương, chúng ta cần lèn án hành vi nào sau đây?

- A. Tìm hiểu các giá trị tốt đẹp của truyền thống quê hương.
- B. Đi ngược lại với truyền thống quê hương.
- C. Giữ gìn, phát huy các truyền thống quê hương.
- D. Luôn có trách nhiệm với quê hương.

Câu 3. Phương án nào dưới đây là biểu hiện của truyền thống cần cù lao động?

- A. Mỗi khi gặp công việc nặng nhọc, anh P thường bỏ cuộc.
- B. K luôn đạt thành tích cao trong học tập vì sự nỗ lực của bản thân.
- C. Anh T được nhận danh hiệu nhân viên xuất sắc năm vì sự chăm chỉ và sáng tạo.
- D. Q hào hứng đăng ký tham gia nghĩa vụ quân sự khi đủ tuổi.

Câu 4. Những giá trị tốt đẹp, riêng biệt của mỗi vùng miền, địa phương, được hình thành và khẳng định qua thời gian, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Truyền thống quê hương.
- B. Phong tục tập quán.
- C. Truyền thống gia đình.
- D. Nét đẹp bản địa.

Câu 5. Di sản văn hóa là:

- A. Sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- B. Sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác.
- C. Sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

D. Sản phẩm có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Câu 6. Di sản văn hoá vật thể là:

- A. Sản phẩm tinh thần có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.
- B. Sản phẩm phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.
- C. Sản phẩm vật thể, phi vật thể có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.
- D. Sản phẩm vật chất có giá trị lịch sử, văn hoá, khoa học.

Câu 7. Di sản văn hoá phi vật thể bao gồm:

- A. Tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, danh lam thăng cảnh, lễ hội, trang phục...
- B. Tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội, trang phục, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia...
- C. Di tích lịch sử văn hoá, tiếng nói, chữ viết, tác phẩm văn học, nghệ thuật, lễ hội...
- D. Danh lam thăng cảnh.

Câu 8. Ý nghĩa của di sản văn hóa đối với con người và xã hội:

- A. Là tài sản, thể hiện lịch sử, làm phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến
- B. Là tài sản, niềm tự hào dân tộc, thể hiện lịch sử, sự sáng tạo và đậm đà bản sắc dân tộc; phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến và làm phong phú kho tàng di sản văn hóa nhân loại.
- C. Thể hiện lịch sử, làm phong phú, đậm đà bản sắc dân tộc và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến.
- D. Làm phong phú và đậm đà bản sắc dân tộc.

Câu 9. Quan tâm là thường xuyên chú ý đến:

- A. Mọi người và sự việc xung quanh.
- B. Những vấn đề thời sự của xã hội.
- C. Những người thân trong gia đình.
- D. Một số người thân thiết của bản thân.

Câu 10. Chia sẻ là sự cho đi hay giúp đỡ người khác lúc khó khăn, hoạn nạn theo:

- A. **Khả năng** của mình.
- B. Nhu cầu của mình.
- C. Mong muốn của mình.
- D. Nguyệt vọng của mình.

Câu 11. Nhận định nào dưới đây đúng khi bàn về sự chia sẻ?

- A. Chỉ những người giàu có mới biết chia sẻ.
- B. Chia sẻ giúp gắn kết mối quan hệ giữa người với người.
- C. Chia sẻ là cho hết những gì mà bản thân có.
- D. Người biết chia sẻ luôn luôn phải chịu thiệt hơn người khác.

Câu 12. Đặt mình vào vị trí người khác để hiểu được cảm xúc của người đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Quan tâm.
- B. Chia sẻ.
- C. Cảm thông.
- D. Thấu hiểu.

Phần II- Tự luận khách quan (7 điểm)

Câu 13. (3 điểm) Em hãy liệt kê những việc nên làm để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của quê hương.

Câu 14. (3 điểm) Cho các di sản: Khu di tích lịch sử Đền Hùng, Đờn ca tài tử Nam Bộ, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Khu Di tích Mỹ Sơn, Hát chèo, Nhã nhạc Cung đình Huế, Di tích lịch sử Căn cứ Trung ương Cục miền Nam, Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ, Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Chùa Một Cột, Vọng cổ.

Hãy phân loại các di sản theo bảng gợi ý dưới đây:

Di sản văn hóa vật thể	Di sản văn hóa phi vật thể
?	?

Câu 15. (1 điểm) Trong giờ kiểm tra môn Giáo dục công dân, N không thuộc bài, H ngồi cạnh đã đưa bài cho N chép.

Theo em, việc làm của H có phải là quan tâm, giúp đỡ bạn không? Vì sao?

IV. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM

Phần I- Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	B	C	A	B	D	B	B	A	A	B	C

Phần II- Tự luận khách quan (7 điểm)

Câu 13 (2 điểm).

Yêu cầu	3 Điểm
Nêu được :	
- Tìm hiểu về truyền thống của quê hương mình.	0,5 điểm
- Tham gia các lễ hội truyền thống, sinh hoạt văn hoá của địa phương, quê hương.	0,5 điểm
- Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp	

của quê hương.	0,5 điểm
- Tiếp nối những truyền thống tốt đẹp của quê hương bằng những việc làm như: chăm chỉ học tập, tham gia các câu lạc bộ về nghề truyền thống, âm nhạc, nghệ thuật truyền thống.	1 điểm
- Tuyên truyền, giới thiệu các giá trị văn hóa truyền thống.	0,5 điểm

Câu 14 (3 điểm)

Yêu cầu	3 Điểm
- Di sản văn hóa vật thể: Khu di tích lịch sử Đền Hùng, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, Khu Di tích Mỹ Sơn, Di tích lịch sử Căn cứ Trung ương Cục miền Nam, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, Chùa Một Cột.	1,5 điểm
- Di sản văn hóa phi vật thể: Đờn ca tài tử Nam Bộ, Hát chèo, Nhã nhạc Cung đình Huế, Nghệ thuật Bài chòi Trung Bộ, Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh, Vọng cổ.	1,5 điểm

Câu 15 (1 điểm).

Yêu cầu	1 Điểm
Việc làm của H không phải là quan tâm giúp đỡ bạn. Bởi vì việc H đưa bài cho N chép vào giờ kiểm tra sẽ khiến cho N ý lại vào H. Do vậy, những giờ kiểm tra sau N sẽ phụ thuộc vào H và tiếp tục không học bài. Lâu dần hình thành cho N thói quen dựa dẫm vào người khác mà không nỗ lực tự học bằng chính khả năng của bản thân, như vậy là H đang gián tiếp tạo thói quen xấu cho N.	1 điểm

Giáo viên ra đề

Mẫu Thị Hiệu